

QUY ĐỊNH

VỀ VIỆC THỰC HIỆN CÁC DANH MỤC VÀ TỶ LỆ, ĐIỀU KIỆN THANH TOÁN ĐỐI VỚI DỊCH VỤ KỸ THUẬT Y TẾ THUỘC PHẠM VI ĐƯỢC HƯỚNG CỦA NGƯỜI THAM GIA BẢO HIỂM Y TẾ TẠI BỆNH VIỆN ĐKKV BẮC QUẢNG BÌNH

Căn cứ Luật khám chữa bệnh;

Căn cứ Luật bảo hiểm y tế;

Căn cứ Thông tư số 35/2016/TT-BYT ngày 28 tháng 09 năm 2016 của Bộ Y tế về việc ban hành danh mục và tỉ lệ, điều kiện thanh toán đối với dịch vụ kỹ thuật y tế thuộc phạm vi được hưởng của người tham gia Bảo hiểm y tế.

Căn cứ Thông tư số 43/2013/TT-BYT ngày 11 tháng 12 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết phân tuyến chuyên môn kỹ thuật đối với hệ thống cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 50/2014/TT-BYT ngày 26/12/2014 Quy định việc phân loại phẫu thuật, thủ thuật và định mức nhân lực trong từng ca phẫu thuật, thủ thuật.

Căn cứ Thông tư liên tịch số 37/2015/TTLT-BYT-BTC quy định thống nhất giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế giữa các bệnh viện cùng hạng trên toàn quốc.

Căn cứ Quyết định số 3465/2006/QĐ-UBND ngày 25/12/2006 của ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình về việc nâng cấp bệnh viện đa khoa huyện Quảng Trạch thành bệnh viện đa khoa khu vực Bắc Quảng Bình; Quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và tổ chức bộ máy;

Căn cứ Quyết định số 2020/2012/QĐ-CT ngày 29/8/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Bình về việc xếp hạng đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở y tế Quảng Bình;

Bệnh viện Đa khoa khu vực Bắc Quảng Bình ban hành quy định về Danh mục và tỷ lệ, điều kiện thanh toán đối với dịch vụ kỹ thuật y tế thuộc phạm vi được hưởng của người tham gia bảo hiểm y tế tại bệnh viện như sau:

STT	DVKT/Nhóm DVKT	Điều kiện thanh toán	Tỷ lệ, mức giá thanh toán
(1)	(2)	(3)	(4)
1.	Lọc máu cấp cứu	Thực hiện đối với một trong các trường hợp sau: a) Quá tải thể tích không đáp ứng với điều trị hoặc có vô niệu, thiếu niệu; b) Tăng kali có rối loạn trên điện tâm đồ hoặc kali máu trên 6,5 meq/L; c) Hội chứng ure máu cao: tràn dịch màng tim, các biểu hiện rối loạn tâm thần không lý giải được ở người bệnh suy thận;	Thanh toán cho lần đầu theo giá DVKT “Thận nhân tạo cấp cứu”, những lần sau thanh toán theo giá DVKT “Thận nhân tạo chu kỳ” đối với người bệnh chưa đặt AVF hoặc đã đặt AVF nhưng chưa sử

		<p>d) Toan chuyển hóa nặng (pH máu dưới 7,1);</p> <p>d) Ngộ độc rượu, ngộ độc thuốc hoặc ngộ độc glycol.</p> <p>e) Các trường hợp ngộ độc khác có chỉ định lọc máu cấp cứu sau khi hội chẩn.</p>	<p>dụng được.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thanh toán theo giá DVKT “Thận nhân tạo chu kỳ” đối với người bệnh đã đặt AVF và AVF sử dụng được.
2.	Chụp cắt lớp vi tính từ 1-32 dãy.	<p>1. Quy định các trường hợp được chỉ định chụp:</p> <p>a) Người bệnh được chẩn đoán lâm sàng là : tai biến mạch máu não hoặc theo dõi tai biến mạch máu não hoặc bệnh lý mạch máu não.</p> <p>b) Người bệnh sang chấn, chấn thương vùng đầu, nghi ngờ có tổn thương não và hộp sọ.</p> <p>c) Người bệnh bị chấn thương có nghi ngờ đụng dập, vỡ các tạng.</p> <p>d) Người bệnh nghi ngờ có các khối u lành tính hoặc ác tính.</p> <p>e) Người bệnh đa chấn thương vùng mặt cần chụp CT để kiểm soát các tổn thương.</p> <p>f) Khảo sát hình thái hệ tiết niệu để chỉ định phương pháp điều trị.</p> <p>g) Khảo sát các bệnh lý liên quan đến cột sống, xương, khớp.</p> <p>h) Một số bệnh lý đặc biệt khác cần chụp CT để phục vụ chẩn đoán và điều trị thì phải được Giám đốc (hoặc người được ủy quyền) phê duyệt hoặc có hội chẩn trước khi chụp cho người bệnh.</p>	Thanh toán bằng giá DVKT.
3.	Chụp cắt lớp vi tính toàn thân	<p>Chụp đánh giá các giai đoạn của u hoặc đa chấn thương.</p> <p>Trường hợp khác.</p>	<p>Thanh toán bằng giá DVKT.</p> <p>Thanh toán theo giá DVKT “Chụp cắt lớp vi tính 1 - 32 dãy”.</p>
4.	Các xét nghiệm chỉ điểm khối u bằng kỹ thuật miễn dịch phóng xạ hoặc hóa sinh.	<p>Chẩn đoán và theo dõi điều trị bệnh ung thư đối với một trong các xét nghiệm sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Định lượng CA 125: Ung thư Buồng trứng; - Định lượng CA 15-3: Chẩn đoán ung thư Vú; - Định lượng CA 19-9: Chẩn đoán ung thư Tụy, đường mật; - Định lượng CA 72 - 4: Chẩn đoán 	<ul style="list-style-type: none"> - Thanh toán theo giá DVKT “Xét nghiệm chỉ điểm khối u bằng kỹ thuật hóa sinh”; - Không thanh toán đối với trường hợp các kết quả xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh khác đã

		<p>ung thư Dạ dày;</p> <p>- Định lượng CEA: Chẩn đoán ung thư biểu mô.</p>	chẩn đoán xác định hoặc đã đánh giá được kết quả điều trị bệnh ung thư.
5.	Định lượng CRP/CRP hs	<p>- Định lượng CRP hs: Bệnh mạch vành hoặc nhồi máu cơ tim.</p> <p>- Định lượng CRP: Chẩn đoán tình trạng nhiễm trùng do viêm phổi, viêm ruột, viêm tụy cấp, xuất huyết tiêu hóa, xơ gan, viêm khớp dạng thấp, viêm da nhiễm độc, viêm vùng tiêu khung, bệnh tự miễn hoặc nhiễm trùng sau phẫu thuật.</p>	Thanh toán bằng giá DVKT
		Các trường hợp khác.	Thanh toán theo giá DVKT “Phản ứng CRP”.
6.	Phẫu thuật thê thủy tinh bằng phaco và femtosecond có hoặc không đặt IOL/Phẫu thuật thê thủy tinh bằng phaco	<p>1. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có Khoa Mắt hoặc đơn vị/bộ phận khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt; Trường hợp người bệnh còn mắt độc nhất thì chỉ được thực hiện tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tuyến tỉnh hoặc tuyến trung ương;</p> <p>2. Người thực hiện dịch vụ kỹ thuật là bác sĩ được đào tạo định hướng chuyên khoa mắt trở lên và có chứng chỉ đào tạo phẫu thuật viên phaco;</p> <p>3. Người bệnh đục thê thủy tinh có thị lực < 3/10.</p>	Thanh toán bằng giá của DVKT “Phẫu thuật đục thủy tinh thê bằng phương pháp Phaco”.
7.	Lọc máu hấp phụ bằng quả lọc resin	a) Ngộ độc: Paraquat, theophyllin, Carmabazepin hoặc thuốc chống trầm cảm ba vòng; b) Ngộ độc: Valproic acid, disopyramide, meprobamate, phenytoin, phenobarbital, nấm độc, mè cá, nọc ong, nọc rắn hoặc bọ cạp mà các phương pháp điều trị khác không đáp ứng.	Thanh toán bằng giá DVKT
8.	Thảm tách siêu lọc máu (Hemodiafiltration offline: HDF ON - LINE)	<p>a) Người bệnh lọc máu chu kỳ: tối đa 02 lần/3 tháng;</p> <p>b) Cường cận giáp thứ phát: PTH cao gấp 3 lần, Phosphatase kiềm tăng cao gấp 8 lần, Canxi tăng cao hoặc phospho tăng cao không đáp ứng với điều trị thông thường;</p> <p>c) Hội chứng Amyloidosis có biến</p>	Thanh toán bằng giá DVKT

		chứng.	
9.	Thở máy xâm nhập hai phổi độc lập	Người bệnh đã được đặt ống nội khí quản hai nòng.	Thanh toán bằng giá DVKT
10.	Thở máy xâm nhập hai phổi độc lập	Người bệnh đã được đặt ống nội khí quản hai nòng.	Thanh toán bằng giá DVKT
11.	Đặt ống nội khí quản có cửa hút trên bóng chèn (Hi-low EVAC)	Người bệnh tiên lượng thở máy trên 5 ngày.	Thanh toán bằng giá DVKT
12.	Đặt nội khí quản 2 nòng	Người bệnh bị ho máu hoặc nghi ngờ ho máu từ một bên phổi.	Thanh toán bằng giá DVKT
13.	Nội soi khớp	1. Thực hiện tại bệnh viện hạng 2 trở lên có khoa Cơ Xương Khớp hoặc đơn vị điều trị bệnh cơ xương khớp;	Thanh toán bằng giá DVKT
		2. Người thực hiện: Bác sĩ chuyên khoa Cơ Xương Khớp có Chứng chỉ nội soi khớp do cơ sở đào tạo/bệnh viện (được Bộ Y tế phê duyệt) đào tạo và cấp.	Thanh toán bằng giá DVKT
14.	Tiêm khớp (khớp/gân/điểm bám gân/cân/cạnh cột sống/ngoài màng cứng)	1. Thực hiện tại bệnh viện hạng 2 trở lên có khoa Cơ Xương Khớp hoặc đơn vị điều trị bệnh cơ xương khớp;	Thanh toán bằng giá DVKT
		2. Người thực hiện: bác sĩ chuyên khoa Cơ Xương Khớp có Chứng chỉ tiêm khớp do cơ sở đào tạo/bệnh viện (được Bộ Y tế phê duyệt) đào tạo và cấp;	Thanh toán bằng giá DVKT
		3. Mỗi đợt điều trị tiêm không quá 3 vị trí, mỗi vị trí không quá 1 mũi tiêm và không quá 3 đợt điều trị trong 12 tháng.	Thanh toán bằng giá DVKT
15.	Phẫu thuật xử lý vết thương da đầu phức tạp	a) Lóc da đầu: mát liên kết giữa da đầu với màng xương sọ trên 5 cm vuông; b) Lột da đầu: mảng da đầu lột ra khỏi xương sọ trên 5 cm vuông; c) Vết thương da đầu trên 10 cm, có dập nát hoặc tổn thương cuống mạch.	Thanh toán bằng giá DVKT
16.	Phẫu thuật cắt lọc, xử lý vết thương tầng sinh môn phức tạp	a) Vết thương tầng sinh môn có dập nát, đứt cơ thắt hoặc vỡ xương chậu; b) Rách cơ tầng sinh môn tới tận nút thớ trung tâm và cơ thắt hậu môn; c) Rách qua nút thớ trung tâm tới tận phần trực tràng - âm đạo hoặc âm đạo thông với tạng.	Thanh toán bằng giá DVKT

17.	Các DVKT phục hồi chức năng.	Các DVKT phục hồi chức năng phải do kỹ thuật viên có chứng chỉ Phục hồi chức năng thực hiện.	<ul style="list-style-type: none"> a) Các kỹ thuật tập vận động toàn thân, thanh toán tối đa 02 kỹ thuật/ngày; b) Các kỹ thuật vận động trị liệu khác, thanh toán tối đa 03 kỹ thuật/ngày; c) Các kỹ thuật hoạt động trị liệu thanh toán tối đa 02 kỹ thuật/ngày; d) Các kỹ thuật ngôn ngữ trị liệu thanh toán 01 kỹ thuật/ngày; đ) Thực hiện đồng thời nhiều kỹ thuật có cùng cơ chế tác dụng cho một vùng, vị trí hoặc một bộ phận, thanh toán 01 kỹ thuật/ngày.
18.	Kỹ thuật sử dụng tay giả dưới khuỷu/trên khuỷu; Sử dụng chân giả trên gối/dưới gối/tháo khớp háng.	Do kỹ thuật viên có chứng chỉ Phục hồi chức năng thực hiện hoặc do Bác sĩ chuyên ngành ngoại chấn thương chỉnh hình thực hiện.	<ul style="list-style-type: none"> a) Tay giả thẩm mỹ: Thanh toán 01 lần cho đợt hướng dẫn sử dụng đầu tiên; b) Tay giả chức năng: Thanh toán tối đa 03 lần cho đợt hướng dẫn sử dụng đầu tiên; c) Chân giả tháo khớp háng và trên gối: Thanh toán tối đa 02 lần cho đợt hướng dẫn sử dụng đầu tiên; d) Chân giả còn lại khác: Thanh toán 01 lần cho đợt hướng dẫn sử dụng đầu tiên.
19.	Kỹ thuật sử dụng nẹp dạng khớp háng (SWASH)	Do kỹ thuật viên có chứng chỉ Phục hồi chức năng thực hiện hoặc do Bác sĩ chuyên ngành ngoại chấn thương chỉnh hình thực hiện.	<ul style="list-style-type: none"> a) Điều trị nội trú: Thanh toán 01 lần cho một đợt điều trị; b) Điều trị ngoại trú: Thanh toán 01 lần

			cho một đợt, mỗi đợt cách nhau tối thiểu 10 ngày.
20.	Kỹ thuật sử dụng áo nẹp chỉnh hình cột sống ngực-thắt lưng TLSO (điều trị cong vẹo cột sống)	Do kỹ thuật viên có chứng chỉ Phục hồi chức năng thực hiện hoặc do Bác sĩ chuyên ngành ngoại chấn thương chỉnh hình thực hiện.	Thanh toán 01 lần cho một đợt điều trị, mỗi đợt cách nhau tối thiểu 3 tháng đối với trẻ em và 6 tháng đối với người lớn.
21.	Kỹ thuật sử dụng áo nẹp chỉnh hình cột sống thắt lưng LSO (điều trị cong vẹo cột sống)	Do kỹ thuật viên có chứng chỉ Phục hồi chức năng thực hiện hoặc do Bác sĩ chuyên ngành ngoại chấn thương chỉnh hình thực hiện.	Thanh toán 01 lần cho một đợt điều trị, mỗi đợt cách nhau tối thiểu 3 tháng đối với trẻ em và 6 tháng đối với người lớn.
22.	Kỹ thuật sử dụng nẹp cổ bàn tay WHO	Do kỹ thuật viên có chứng chỉ Phục hồi chức năng thực hiện hoặc do Bác sĩ chuyên ngành ngoại chấn thương chỉnh hình thực hiện.	Thanh toán 01 lần cho một đợt điều trị, mỗi đợt cách nhau tối thiểu 10 ngày.
23.	Kỹ thuật sử dụng giày, nẹp chỉnh hình điều trị các dị tật bàn chân (bàn chân bẹt, bàn chân lõm, bàn chân vẹo trong, bàn chân vẹo ngoài...)	Do kỹ thuật viên có chứng chỉ Phục hồi chức năng thực hiện hoặc do Bác sĩ chuyên ngành ngoại chấn thương chỉnh hình thực hiện.	Thanh toán 01 lần cho một đợt điều trị, mỗi đợt cách nhau tối thiểu 10 ngày.
24.	Kỹ thuật tập sử dụng và điều khiển xe lăn	Người bệnh liệt tủy sống hoặc liệt nửa người, thanh toán tối đa 03 lần cho lần đầu sử dụng.	Thanh toán 01 lần cho một đợt điều trị, mỗi đợt cách nhau tối thiểu 10 ngày.
25.	Tập tri giác và nhận thức	Do kỹ thuật viên có chứng chỉ Phục hồi chức năng thực hiện.	Thanh toán tối đa 10 lần/đợt điều trị.
26.	Tập các chức năng sinh hoạt hằng ngày ADL với các dụng cụ trợ giúp thích nghi	Do kỹ thuật viên có chứng chỉ Phục hồi chức năng thực hiện.	Thanh toán tối đa 05 lần/đợt điều trị.
27.	Kỹ thuật sử dụng nẹp trên gối có khớp háng HKAFO	Do kỹ thuật viên có chứng chỉ Phục hồi chức năng thực hiện hoặc do Bác sĩ chuyên ngành ngoại chấn thương chỉnh hình thực hiện.	Thanh toán tối đa 03 lần cho lần đầu sử dụng.
28.	Kỹ thuật sử dụng	Do kỹ thuật viên có chứng chỉ Phục	Thanh toán tối đa 03

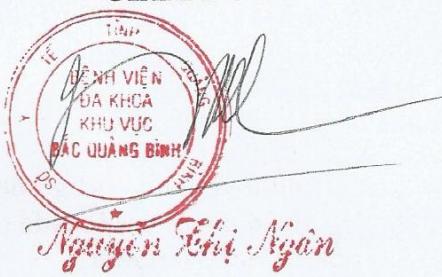
	nẹp gối cổ bàn chân KAPHO	hồi chức năng thực hiện hoặc do Bác sĩ chuyên ngành ngoại chấn thương chỉnh hình thực hiện.	lần cho lần đầu sử dụng.
29.	Kỹ thuật sử dụng nẹp cổ bàn chân AFO	Do kỹ thuật viên có chứng chỉ Phục hồi chức năng thực hiện hoặc do Bác sĩ chuyên ngành ngoại chấn thương chỉnh hình thực hiện.	Thanh toán 01 lần cho lần đầu sử dụng.
30.	Kỹ thuật sử dụng nẹp bàn chân FO	Do kỹ thuật viên có chứng chỉ Phục hồi chức năng thực hiện hoặc do Bác sĩ chuyên ngành ngoại chấn thương chỉnh hình thực hiện.	Thanh toán 01 lần cho lần đầu sử dụng.
31.	Kỹ thuật sử dụng giày, nẹp chỉnh hình điều trị bệnh lý bàn chân của người bệnh đái tháo đường	Do kỹ thuật viên có chứng chỉ Phục hồi chức năng thực hiện.	Thanh toán 01 lần cho lần đầu sử dụng.
32.	Kỹ thuật sử dụng nẹp chỉnh hình tư thế cổ cho bệnh nhân sau bỏng	Do kỹ thuật viên có chứng chỉ Phục hồi chức năng thực hiện hoặc do Bác sĩ chuyên ngành ngoại chấn thương chỉnh hình thực hiện.	Thanh toán 01 lần cho lần đầu sử dụng.
33.	Kỹ thuật sử dụng nẹp chỉnh hình tư thế chân, tay cho bệnh nhân sau bỏng	Do kỹ thuật viên có chứng chỉ Phục hồi chức năng thực hiện hoặc do Bác sĩ chuyên ngành ngoại chấn thương chỉnh hình thực hiện.	Thanh toán 01 lần cho lần đầu sử dụng.
34.	Kỹ thuật tập tay và bàn tay cho người bệnh liệt nửa người và liệt tủy	Do kỹ thuật viên có chứng chỉ Phục hồi chức năng thực hiện hoặc do Bác sĩ chuyên ngành ngoại chấn thương chỉnh hình thực hiện.	Thanh toán 01 lần/ngày, tối đa không quá 30 ngày/đợt điều trị.
35.	Tập tri giác và nhận thức	Do kỹ thuật viên có chứng chỉ Phục hồi chức năng thực hiện hoặc do Bác sĩ chuyên ngành ngoại chấn thương chỉnh hình thực hiện.	Thanh toán tối đa 10 ngày cho một đợt điều trị.
36.	Tập mạnh cơ đáy chậu (cơ sàn chậu, Pelvis floor)	Thanh toán đối với các trường hợp sau: a) Sa sinh dục độ 1-2; b) Rỉ tiểu sau phẫu thuật u xơ tiền liệt tuyến, sau phẫu thuật vùng tiểu khung, sau xạ trị; c) Rỉ tiểu do bệnh lý đái tháo đường, hội chứng đuôi ngựa; d) Tiểu tiện không tự chủ đối với sản	Thanh toán bằng giá DVKT

		phụ sau mổ đẻ và sản phụ sau đẻ 07 ngày.	
37.	Tập nuốt	<p>Do bác sĩ, kỹ thuật viên có chứng chỉ đào tạo về âm ngữ trị liệu, chỉ định, thực hiện. Thanh toán 01 lần cho một đợt điều trị đối với người bệnh:</p> <ul style="list-style-type: none"> a) Sau phẫu thuật hoặc xạ trị vùng miệng, họng, thực quản; b) Bệnh lý sọ não có gây rối loạn nuốt do: Tai biến mạch máu não hoặc Chấn thương sọ não; c) Bệnh lý dây thần kinh vận động do: Bại liệt hoặc Viêm da dây da rễ; d) Parkinson; đ) Xơ cột bên teo cơ. 	Thanh toán bằng giá DVKT
38.	Các DVKT châm, cứu	Do bác sĩ y học cổ truyền hoặc kỹ thuật viên có chứng chỉ YHCT châm cứu thực hiện.	Thanh toán theo phương pháp, không thanh toán theo vị trí, vùng, bộ phận cơ thể.
39.	Các DVKT châm tê	Do bác sĩ y học cổ truyền hoặc kỹ thuật viên có chứng chỉ YHCT châm tê thực hiện.	Khi thực hiện phẫu thuật, thủ thuật không thanh toán thêm DVKT châm tê.
40.	Siêu âm doppler mạch máu	<p>1. Người thực hiện: Bác sĩ chuyên khoa I trở lên về chẩn đoán hình ảnh hoặc Bác sĩ có chứng chỉ về siêu âm mạch máu được đào tạo từ 3 tháng trở lên.</p> <p>2. Thanh toán 01 lần không phân biệt bên phải hoặc trái đối với hệ thống mạch máu đối xứng.</p>	Thanh toán bằng giá DVKT
41.	Dịnh lượng HbA1c [Máu]	Thực hiện tối thiểu sau mỗi 3 tháng để đánh giá kết quả điều trị bệnh đái tháo đường.	Thanh toán bằng giá DVKT
42.	Rạch hoại tử bỏng giải thoát chèn ép	Do bác sĩ Ngoại khoa có chứng chỉ hành nghề thực hiện.	Không thanh toán thêm DVKT Thay băng bỏng.
43.	Khâu cầm máu, thắt mạch máu để cấp cứu chảy máu trong bỏng sâu	Do bác sĩ Ngoại khoa có chứng chỉ hành nghề thực hiện.	Không thanh toán thêm DVKT Thay băng bỏng.
44.	Làm lại thành âm đạo, tầng sinh môn	<p>Do bác sĩ sản khoa có chứng chỉ hành nghề thực hiện.</p> <p>- Bệnh nhân bị tổn thương thành âm</p>	<p>- Không thanh toán cho bệnh nhân đẻ khâu tầng sinh môn,</p>

	đạo và tầng sinh môn do tai nạn hoặc các bệnh lý khác không liên quan đến đẻ.	âm đạo (vì đã tính chung trong tiền ca đẻ). - Thanh toán theo dịch vụ kỹ thuật đối với các trường hợp khác như bình thường.
--	---	--

Quy định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01/12/2016.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Ngân

Nơi nhận:

- BHXH tỉnh Quảng Bình;
- Ban Giám đốc;
- Các khoa, phòng trong Bệnh viện;
- Lưu KHTH

PHÒNG KH-TH

Bs CKI Đàm Thành Ngân